

**BỘ NÔNG NGHIỆP
VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: **11** /2013/TT-BNNPTNT

Hà Nội, ngày **06** tháng **02** năm 2013

CỘNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ CHÍNH PHỦ	
ĐẾN	Số: 1346
	Ngày: 07/02

THÔNG TƯ

Ban hành Danh mục bổ sung loài cây trồng được bảo hộ

Căn cứ Nghị định số 01/2008/NĐ-CP ngày 03 tháng 01 năm 2008 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Nghị định 75/2009/NĐ-CP ngày 10 tháng 9 năm 2009 của Chính phủ về việc sửa đổi điều 3 Nghị định 01/2008/ NĐ-CP ngày 03 tháng 1 năm 2008 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;

Căn cứ Luật Sở hữu trí tuệ số 50/2005/QH11 ngày 29 tháng 11 năm 2005; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Sở hữu trí tuệ số 36/2009/QH12 ngày 19 tháng 6 năm 2009;

Căn cứ Nghị định số 88/2010/NĐ-CP ngày 16 tháng 8 năm 2010 của Chính phủ quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Sở hữu trí tuệ và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Sở hữu trí tuệ về quyền đối với giống cây trồng và Nghị định số 98/2011/NĐ-CP ngày 26 tháng 10 năm 2011 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định về nông nghiệp;

Theo đề nghị của Cục trưởng Cục Trồng trọt;

Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn ban hành Danh mục bổ sung loài cây trồng được bảo hộ.

Điều 1. Ban hành Danh mục bổ sung loài cây trồng được bảo hộ, bao gồm 21 loài sau đây:

Tên Việt Nam	Tên khoa học
1. Bầu	<i>Lagenaria sinceraria</i> (Molina) Stanley
2. Cải thảo	<i>Brassica pekinensis</i> Lour. Rupr.
3. Cần tây	<i>Apium graveolens</i> L.
4. Đậu tằm	<i>Vicia faba</i> L. var. major Harz
5. Dẻ	<i>Castanea sativa</i> Mill.
6. Dứa	<i>Ananas comosus</i> (L.) Merr.
7. Đậu Bắp	<i>Abelmoschus esculentus</i> (L.) Moench.
8. Hồng	<i>Diospyros kaki</i> L.
9. Hướng dương	<i>Helianthus annuus</i> L.
10. Khoai môn	<i>Colocasia esculenta</i> (L.) Schott
11. Lan (Hòa thảo)	<i>Dendrobium</i> Sw.
12. Lan Mokara	<i>Mokara</i> .
13. Lê	<i>Pyrus communis</i> L.

14. Mận	<i>Prunus salicina</i> Lindl.
15. Rau muống	<i>Ipomoea aquatica</i>
16. Sắn	<i>Manihot esculenta</i> Crantz
17. Thuốc lá	<i>Nicotiana tabacum</i> L.
18. Thược dược	<i>Dahlia</i> Cav.
19. Trinh nữ hoàng cung	<i>Cranium Latifolium</i> L
20. Tuy líp	<i>Tulipa</i> L.
21. Xương rồng	Nhóm Chumbara, Nopal tunero, Tuna và Nhóm Xoconostles

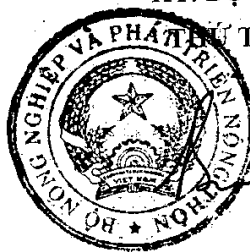
Điều 2. Thông tư này có hiệu lực kể từ ngày **22** tháng **3** năm 2013.

Điều 3. Chánh Văn phòng Bộ, Cục trưởng Cục Trồng trọt, Thủ trưởng các đơn vị thuộc Bộ, Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Thông tư này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Văn phòng Chính phủ;
- Công báo Chính phủ;
- Các Bộ, Ngành liên quan;
- Cục kiểm tra văn bản – Bộ Tư pháp;
- Website Chính phủ;
- Website Bộ NN&PTNT;
- UBND, Sở NN&PTNT các tỉnh, TP trực thuộc TW;
- Vụ Pháp chế, Thanh tra Bộ NN&PTNT;
- Bộ Trưởng;
- Lưu: VT, Cục TT.

KT. BỘ TRƯỞNG



TRƯỞNG

Bùi Bá Bổng